

Bản án số: **01/2020/HSST**
Ngày: 09/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Khanh**

Bà **Nguyễn Thị Bắc**

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Thạch Thị Hằng** – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: Ông **Bà Phạm Thị Kim Huê** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 374/2019/HSST ngày 17 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 374/2019/QĐXXST – HS ngày 27/12/2019 đối với bị cáo:

NGÔ VĂN C, sinh năm 1994; HKTT: Thôn X, xã Y, huyện Z, Hà Nội; Chỗ ở: Như trên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Ngô Văn Th; con bà: Nguyễn Thị T. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 672 ngày 11/11/2019 của C an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo 01 tiền sự:

Ngày 10/8/2019, C an huyện Đông Anh, Hà Nội đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 03 – Hà Nội theo quyết định số 16 ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt ngày 31/05/2019. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 2 - C an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- Bị hại: Cháu Nguyễn Minh Cư, sinh ngày 13/7/2004

Người đại diện hợp pháp: Anh Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1982 (Là bố đẻ của cháu Cư)

Cùng HKTT: Tổ X, phường Y, quận Z, Hà Nội

Cùng trú tại: Tổ Y, phường Z, quận M, Hà Nội

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Lê Quang Đạo – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 31/05/2019 cháu Nguyễn Minh C điều khiển xe máy chở bạn là Nguyễn Văn Hiếu (SN 2004, trú tại: P3 - Khu đô thị Việt Hưng - phường Giang Biên - quận Long Biên - Hà Nội) đến đoạn trước cửa UBND phường Việt Hưng thì bị một đối tượng nam thanh niên đi xe máy Wave không đeo biển kiểm soát chặn xe dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động Iphone 6 Plus màu ghi xám của cháu Nguyễn Minh C, sau đó cháu C đã được gia đình đưa đến C an phường Việt Hưng để trình báo.

Nhận được tin báo Cơ quan điều tra tiến hành rà soát camera an ninh tại khu vực ngã ba Ô Cách, Lê Mật, Phường Việt Hưng, Long Biên Hà Nội và điều tra làm rõ:

Do bản thân nghiện ma túy lại không có tiền tiêu xài, C đã nảy sinh ý định đi lừa đảo các cháu học sinh nhằm chiếm đoạt tài sản. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, C điều khiển xe máy Wave màu đen không đeo BKS, không đội mũ bảo hiểm, không đeo khẩu trang đi đến số 126 Phố Lê Mật, khu vực trước cửa UBND Phường Việt Hưng - Long Biên - Hà Nội phát hiện 02 (hai) cháu được xác định là Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn Hiếu đang điều khiển xe máy Cup 50 đi cùng chiều. C áp sát dừng xe của các cháu đồng thời hỏi: “Thằng nào có điện thoại cho anh mượn”, lúc này C trả lời: “máy em hết tiền và đang đi học”. C tiếp tục hỏi mượn, cháu C lúc này đang ngồi ở vị trí điều khiển xe máy đã rút từ trong người ra chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu ghi xám đưa cho C, do điện thoại màn hình có mã nên cháu C đọc mật khẩu màn hình của điện thoại. Sau khi mở được mật khẩu, C giả vờ gọi điện rồi trả lại điện thoại cho C và bảo với các cháu C, Hiếu cùng đi lên trên để lấy số điện thoại. Khi đi đến đoạn khu đấu giá phường Việt Hưng đoạn giao cắt với phố Kim Quan Thượng, C tiếp tục yêu cầu cháu C cho gọi cuộc điện thoại nữa. Sau khi cháu C đưa điện thoại, C cầm và dặn các cháu chờ C đi lấy số điện thoại để gọi sau ít phút sẽ quay lại trả điện thoại, nhưng C không quay lại trả mà phóng xe về khu vực Đường Hà Huy Tập - thị trấn Yên Viên - Gia Lâm - Hà Nội (C không nhớ địa chỉ) bán chiếc điện thoại trên được 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Số tiền bán được chiếc điện thoại trên C đã tiêu sài cá nhân hết. Hiện chiếc điện thoại chưa thu hồi được. Ngày 10/08/2019, C bị C an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 03 - Sở TBXH - Hà Nội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 141 ngày 07/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi xám đã qua sử dụng trị giá 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra C khai nhận như trên phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được.

Chiếc xe máy Honda Wave màu đen C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, C khai không nhớ BKS, số khung, số máy là của C. C mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết từ khoảng cuối năm 2018, sau đó do không có nhu cầu sử dụng C đã cất ở nhà và nhờ anh trai của mình là Ngô Văn L (SN 1981, trú tại: Thôn X, xã Y, huyện Z, Hà Nội) bán chiếc xe trên được 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng). C không rõ L bán cho ai, ở đâu, số tiền trên C đã tiêu sài cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra làm việc với anh L, anh L trình bày vào khoảng cuối tháng 7 năm 2019, C có nhờ anh L bán chiếc xe máy trên (có giấy đăng ký xe). Tuy nhiên, anh không nhớ biển số xe, anh đã bán cho một người không quen biết tại ngã 5 Cầu Đuống, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội với giá 6.000.000 đồng, sau đó anh đưa lại số tiền trên cho C. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận Long Biên chưa thu hồi được chiếc xe máy trên, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Về dân sự: Quá trình điều tra, cháu Nguyễn Minh C và người đại diện là anh Nguyễn Minh Tr (bố cháu C) yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) tương đương với giá trị chiếc điện thoại mà C đã chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản, ngoài ra không có đề nghị gì khác và đề nghị xử lý C theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại Tòa án, cháu Nguyễn Minh C và anh Nguyễn Minh Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và cũng không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-LB ngày 16/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố NGÔ VĂN C về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo NGÔ VĂN C đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền C tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa; xác định bị cáo đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối giả vờ mượn điện thoại gọi điện để cháu Nguyễn Minh C tin tưởng và giao tài sản là chiếc điện thoại Iphone 6 Plus trị giá 2.500.000 đồng cho bị cáo sau đó bị cáo

chiếm đoạt. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo NGÔ VĂN C mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có C việc, thu nhập ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.700.000 đồng là khoản thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, C khai không nhớ BKS, số khung, số máy là của C. C mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết từ khoảng cuối năm 2018, sau đó do không có nhu cầu sử dụng C đã cất ở nhà và nhờ anh trai của mình là Ngô Văn L (SN 1981, trú tại: Du Nội – Mai Lâm – Đông Anh – Hà Nội) bán chiếc xe trên được 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). C không rõ L bán cho ai, ở đâu, số tiền trên C đã tiêu sài cá nhân hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra làm việc với anh L, anh L trình bày vào khoảng cuối tháng 7 năm 2019, C có nhờ anh L bán chiếc xe máy trên (có giấy đăng ký xe). Tuy nhiên anh không nhớ biển số xe, anh đã bán cho một người không quen biết tại ngã 5 Cầu Đuống - Yên Viên - Gia Lâm – Hà Nội với giá 6.000.000 đồng, sau đó anh đưa lại số tiền trên cho C. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận Long Biên chưa thu hồi được chiếc xe máy trên, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ phù hợp quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quan điểm: Về hình sự, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo quy định pháp luật. Về dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; kết luận định giá tài sản; lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 31/5/2019, tại số 126 Phố Lê Mật trước cửa UBND Phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, NGÔ VĂN C có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để cháu Nguyễn Minh C tin tưởng và giao tài sản là 01 (một) điện thoại Iphone 6 Plus màu ghi xám trị giá 2.500.000 đồng, sau đó chiếm đoạt điện thoại của cháu C. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Bị cáo có 01 tiền sự đang chấp hành. Hội đồng xét xử xác định bị cáo có nhân thân xấu. Căn cứ theo tính chất tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.700.000 đồng là khoản thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đen C sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, C khai không nhớ BKS, số khung, số máy là của C. C mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết từ khoảng cuối năm 2018, sau đó do không có nhu cầu sử dụng C đã cất ở nhà và nhờ anh trai của mình là Ngô Văn L (SN 1981, trú tại: Du Nội – Mai Lâm – Đông Anh – Hà Nội) bán chiếc xe trên được 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). C không rõ L bán cho ai, ở đâu, số tiền trên C đã tiêu sài cá nhân hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra làm việc với anh L, anh L trình bày vào khoảng cuối tháng 7 năm 2019, C có nhờ anh L bán chiếc xe máy trên (có giấy đăng ký xe). Tuy nhiên anh không nhớ biển số xe, anh đã bán cho một người không quen biết tại ngã 5 Cầu Đuống - Yên Viên - Gia Lâm – Hà Nội với giá 6.000.000 đồng, sau đó anh đưa lại số tiền trên cho C. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an quận Long Biên chưa thu hồi được chiếc xe máy trên, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo NGÔ VĂN C phạm tội **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo NGÔ VĂN C **13** (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.700.000 đồng là khoản thu lợi bất chính để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2006 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử C khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thị hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thanh Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa